TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 58/2025/HS-ST Ngày 12 tháng 12 năm 2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Ái

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Bình

Bà Nguyễn Thị Kim Huyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thu Lam - Thư ký viên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Hưng Yên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Luật - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2025/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn M T, sinh năm 1983 (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Nơi thường trú, chỗ ở hiện nay: Số nhà 21, ngõ 733 đường NVL, phường PH, tỉnh Hưng Yên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Á M (đã chết) và con bà: Đỗ Thị Q, sinh năm 1943; Vợ: Ngô Thị N, sinh năm 1987; Con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tháng 01/2000, bị Công an thị xã Hưng Yên xử phạt hành chính về hành vi Chiếm giữ trái phép tài sản. Tháng 01/2002, bị Công an phường Quang Trung, thị xã Hưng Yên xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích. Ngày 01/9/2004, bị Công an huyện Kim Động xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích. Ngày 31/01/2008, bị Tòa án nhân dân thị xã Hưng Yên xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Tài sản trộm cắp là 1.616.000 đồng, đã xóa án tích theo Nghị quyết số 33/2009/QH12 ngày 19/6/2009 của Quốc Hội). Ngày 19/5/2010, bị Công an thành phố Hưng Yên xử phạt hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 08/3/2011, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xử phạt 03 năm tù về tội Cố ý gây thương tích. Ngày 18/5/2023, điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế tại Bệnh viện Nhiệt đới tỉnh Hưng Yên cho đến khi bị bắt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/8/2025 đến ngày 11/8/2025 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Khoái Châu, thuộc Trại tạm giam số 1 – Công an tỉnh Hưng Yên, có mặt tại phiên tòa

** Người chứng kiến:*

- Ông Nguyễn Khắc Th, sinh năm 1949 (Vắng mặt)
- Ông Nguyễn Đức Th, sinh năm 1952 (Vắng mặt)

Đều trú tại: Số nhà 29 đường NT, phường PH, tỉnh Hưng Yên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn M T, sinh năm 1983 là đối tượng nghiện ma túy đang điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế tại Bệnh viện nhiệt đới Hưng Yên từ ngày 18/5/2023. Sáng ngày 04/8/2025, T gặp một người đàn ông mặc áo phông tối màu, quần sóc xám có dáng vẻ giống nghiện, không biết tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực gần bệnh viện Nhiệt Đới tỉnh Hưng Yên, T bắt chuyện và được biết người này còn dư ma túy nên đã xin lại để sử dụng thì được người đàn ông này cho 01 gói giấy màu bạc bên trong chứa ma túy, loại Heroine và ma túy đá, sau đó T mang về nhà tại số 21, ngõ 733 Nguyễn Văn Linh, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên, đến khoảng 11 giờ 30 cùng ngày, T sử dụng hết gói ma túy trên bằng hình thức chích và hít vào cơ thể, các dụng cụ sử dụng ma túy T đã vứt vào thùng rác nên không thu giữ được.

Tiếp đến, khoảng 06 giờ 35 phút ngày 05/8/2025, T đi bộ từ nhà đến khu vực ngã tư đường Phạm Ngũ Lão và đường Tây Thành thuộc phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên để tìm mua ma túy về sử dụng thì gặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi, không biết tên, tuổi, địa chỉ có dáng vẻ giống người nghiện đang ngồi trên xe máy màu đen (T không nhớ nhãn hiệu và biển kiểm soát), T bắt chuyện và được biết người này có bán ma túy nên đã mua ma túy của người này. T đưa cho người đàn ông này số tiền 200.000đ thì được người này đưa lại cho 02 gói giấy gồm 01 gói giấy màu trắng và 01 gói giấy màu vàng rồi người này đi đâu T không biết. T mở kiểm tra xác định đó là ma túy, loại Heroine nên cầm ở lòng bàn tay trái định đi về sử dụng thì bị lực lượng công an phường Phố Hiến phát hiện kiểm tra và thu giữ tại lòng bàn tay trái của T 02 gói giấy, gồm 01 gói màu vàng và 01 gói màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục và bột (được niêm phong ký hiệu M1). T khai nhận 02 gói giấy trên là ma túy loại Heroine, T cất giấu để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng và đưa T về trụ sở làm việc.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Hưng Yên khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn M T, tại số 21 ngõ 733, đường Nguyễn Văn Linh, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên. Kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số 751 ngày 08/8/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ký hiệu M1, có khối lượng 0,156g, là ma túy, loại Heroine.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Hưng Yên tiến hành thu giữ mẫu nước tiểu của Nguyễn M T niêm phong ký hiệu M2 để giám định chất ma túy. Tại bản kết luận giám định số 5939 ngày 13/8/2025 của Viện khoa học hình sự - Bộ

Công an kết luận: Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine và sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong mẫu nước thiểu ghi thu của Nguyễn M T (ký hiệu M2).

Quá trình điều tra, Nguyễn M T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ, lời khai của những người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số: 35/CT-VKSKV1 ngày 17/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Hưng Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn M T về "*Tội tàng trữ trái phép chất ma túy"* và "*Tội sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên toà: Bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội do mình gây ra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Hưng Yên có quan điểm phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra và nhân thân bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn M T về "*Tội tàng trữ trái phép chất ma túy"* và "*Tội sử dụng trái phép chất ma túy*" và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm a khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 55 Bộ luật hình sự.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn M T phạm các Tội tàng trữ trái phép chất ma túy và Tội sử dụng trái phép chất ma túy.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn M T 03 (ba) năm 03 tháng tù đến 03 năm 06 tháng tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy và 02 (hai) năm đến 02 năm 03 tháng tù về Tội sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là: 05 (năm) năm 03 tháng đến 05 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 05/8/2025.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106, tịch thu cho tiêu huỷ mẫu hoàn lại sau giám định gồm: 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định ghi số 751/KL – KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong có 0,145g Heroine trong niêm phong ký hiệu M1, các mảnh giấy gói ma túy và 01 vỏ niêm phong mẫu gửi giám định.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực

hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn M T: Ngày 04/8/2025 Nguyễn M T đã có hành vi sử dụng ma túy Heroine và Methamphatamine bằng hình thức chích và hít vào cơ thể tại nhà riêng. Bị cáo Nguyễn M T là người đang trong quá trình điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế Methadone, theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy tại Bệnh viện Nhiệt Đới tỉnh Hưng Yên từ ngày 18/5/2023. Đến khoảng 07 giờ 15 phút ngày 05/8/2025, tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đường Tây Thành với đường Phạm Ngũ Lão thuộc phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên, bị cáo đã tàng trữ trái phép 0,156g Heroine nhằm mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Hưng Yên truy tố bị cáo Nguyễn M T về tội "Tàng trữ sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS và tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi tàng trữ, sử dụng ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Ma túy không chỉ làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe người nghiện mà còn gây mất an ninh trật tự, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác do bị ảo giác, kích động. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự nhưng do không vượt qua được cám dỗ, vẫn cố tình thực hiện tội phạm nhằm mục đích phục vụ cho nhu cầu sử dụng ma túy của cá nhân. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc góp phần tăng cường tính răn đe, bảo đảm hiệu lực của các biện pháp quản lý, cai nghiện đã và đang được triển khai.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra, bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Á M được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhì, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

+ Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân rất xấu, đã nhiều lần bị xử phạt hành chính và bị Tòa án xử phạt tù (tháng 01/2000, bị Công an thị xã Hưng Yên xử phạt hành chính về hành vi Chiếm giữ trái phép tài sản. Tháng 01/2002, bị Công an phường Quang Trung, thị xã Hưng Yên xử phạt hành chính về hành vi Cố ý

gây thương tích. Ngày 01/9/2004, bị Công an huyện Kim Động xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích. Ngày 31/01/2008, bị Tòa án nhân dân thị xã Hưng Yên xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Tài sản trộm cắp là 1.616.000 đồng, đã xóa án tích theo Nghị quyết số 33/2009/QH12 ngày 19/6/2009 của Quốc Hội). Ngày 19/5/2010, bị Công an thành phố Hưng Yên xử phạt hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 08/3/2011, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xử phạt 03 năm tù về tội Cố ý gây thương tích. Ngày 18/5/2023, điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế tại Bệnh viện Nhiệt đới tỉnh Hưng Yên cho đến khi bị bắt) nhưng bị cáo đã không lấy đó làm bài học để cải tạo, rèn luyện, hơn Na ở lần phạm tội này bị cáo phạm tội nghiêm trọng, trong hai ngày phạm hai tội về ma túy nên cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng, là lao động tự do thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Đối với người đàn ông cho bị cáo T ma túy tại khu vực bệnh viện Nhiệt Đới tỉnh Hưng Yên và người đàn ông bán ma túy cho bị cáo T tại ngã tư Phạm Ngũ Lão với đường Tây Thành, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xem xét, xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với mẫu hoàn lại sau giám định gồm: 01 phong bì được niêm phong, ghi số 751/KL – KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong có 0,145g Heroine trong niêm phong ký hiệu M1, các mảnh giấy gói ma túy và 01 vỏ niêm phong mẫu gửi giám định, là vật cấm tàng trữ, lưu hành và vật không có giá trị nên tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm a khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 55, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn M T phạm các Tội tàng trữ trái phép chất ma túy và Tội sử dụng trái phép chất ma túy.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn M T 03 (ba) năm 04 (bốn) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù về Tội sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là: 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 05/8/2025.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu huỷ mẫu hoàn lại sau giám định gồm: 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định ghi số 751/KL – KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong có 0,145g Heroine trong niêm phong ký hiệu M1, các mảnh giấy gói ma túy và 01 vỏ niêm phong mẫu gửi giám định.

(Đặc điểm theo Quyết định chuyển vật chứng số 33/QĐ-VKSKV1 ngày 17/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 và Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/11/2025 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hưng Yên và Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 – Hưng Yên)

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí sơ thẩm hình sự.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- VKSND khu vực 1; VKSND tỉnh Hưng Yên;
- CQ CSĐT-CA tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Hưng Yên;
- Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Hưng Yên;
- THADS tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Ái